ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KỲ THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC – VACT 2026

ĐỀ THAM KHẢO – SỐ 9

(FILE ĐỀ BÀI)

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI THI

Đề thi ĐGNL ĐHQG-HCM được thực hiện bằng hình thức thi trực tiếp, trên giấy. Thời gian làm bài 150 phút.

Đề thi gồm 120 câu hỏi trắc nghiệm khách quan 04 lựa chọn. Trong đó:

+ Phần 1: Sử dụng ngôn ngữ:

➢ Tiếng Việt: 30 câu hỏi;

➢ Tiếng Anh: 30 câu hỏi.

+ Phần 2: Toán học: 30 câu hỏi.

+ Phần 3: Tư duy khoa học:

➢ Logic, phân tích số liệu: 12 câu hỏi;

➢ Suy luận khoa học: 18 câu hỏi.

Mỗi câu hỏi trắc nghiệm khách quan có 04 lựa chọn (A, B, C, D). Thí sinh lựa chọn 01 phương án đúng duy nhất cho mỗi câu hỏi trong đề thi.

CẤU TRÚC ĐỀ THI

Nội dung	**Số câu**	**Thứ tự câu**
Phần 1: Sử dụng ngôn ngữ	**60**	**1 – 60**
1.1 Tiếng Việt	30	1 – 30
1.2 Tiếng Anh	30	31 – 60
Phần 2: Toán học	**30**	**61 – 90**
Phần 3: Tư duy khoa học	**30**	**91 – 120**
3.1. Logic, phân tích số liệu	12	91-102
3.2. Suy luận khoa học	18	103-120

PHẦN 1: SỬ DỤNG NGÔN NGỮ
1.1: TIẾNG VIỆT

Câu 1: Đọc đoạn thơ sau và trả lời câu hỏi:

Lòng ta ta phải yêu nhau,

Đem lời ái chủng mấy câu dặn lòng.

Năm ngàn vạn, họ đồng tông,

Da vàng máu đỏ con dòng Hùng Vương,

Bốn ngàn năm, cõi Viêm phương,

Đua khôn Hoa Hán, mở đường văn minh

Tài anh kiệt, nối đời sinh,

Phá Nguyên mấy lớp, đánh Minh mấy lần.

(Phan Bội Châu, Ái Chủng)

Câu 2: Đọc đoạn thơ sau và trả lời câu hỏi:

Đạo kia khuất nẻo nhân gian,

Non cao biển rộng khôn toan dò hỏi.

Phàm những việc thế rối bời,

Thì đem điển tích mà soi tỏ lòng.

Kẻ mê chẳng biết quay đầu,

Như thuyền mắc cạn biết đâu mà về.

(Sưu tầm)

Hình ảnh "**thuyền mắc cạn**" trong bài thơ của Nguyễn Trãi tượng trưng cho điều gì?

A. Những người không ngừng học hỏi, tìm kiếm chân lý.

B. Những người lạc lối, không biết quay đầu, sửa chữa lỗi lầm.

C. Những người có cuộc sống an nhàn, tự tại, tránh xa bon chen.

D. Những người dũng cảm vượt qua khó khăn, thử thách.

Câu 3 : Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:

Còn có một tuần nữa thì tới ngày thi trung học đệ nhứt cấp. Học sinh nam nữ ở trường nào cũng ráng sức học ôn cho nhuần đặng tranh đua giựt giải với chúng bạn.

Chương trình giáo huấn bày mở mấy hội từng cấp từng bực như vậy nghĩ không phải là việc vô ích. Phải thi đặng gạn bỏ bớt mấy trò biếng nhác mượn chước đi học đặng phá tiền của cha mẹ. Mà nhứt là phải thi đặng thúc dục thiếu niên nam nữ ráng sức chuyên cần và khi thi đậu rồi thì đắc chí hân hoan, lên cấp trên tiếp tục mà học tiếp.

Cô Đào học giỏi hơn hết trong lớp. Trót một năm nay thầy thi mỗi môn học trong lớp duy có toán thì cô đứng hạng nhì mà thôi, chớ còn mấy môn khác thì cô giựt giải nhứt hết thảy.

(Hồ Biểu Chánh, *Chị Đào Chị Lý)*

Theo đoạn trích, ý nào sau đây **không** đúng?

A. Thi cử giúp thúc đẩy học sinh cố gắng và đạt được thành tựu.

B. Cô Đào đạt giải nhất trong tất cả các môn học, kể cả toán.

C. Kỳ thi trung học đệ nhứt cấp là một sự kiện quan trọng đối với học sinh.

D. Hệ thống giáo dục dùng thi cử để chọn lọc và thúc đẩy học sinh.

Câu 4 : Đọc đoạn thơ sau và trả lời câu hỏi:

Trách cái tầm xuân nhả mối tơ

Làm cho bối rối mối tương tư

Sương mù mặt đất người theo mộng

Nhạn lảng chân giời kẻ đợi thư

Nghìn dặm dám quên tình lúc ấy

Trăm năm còn nhớ chuyện ngày xưa

Tương tư một mối hai người biết

Ai đọc thơ này đã biết chưa?

(Ngày xuân tương tư, Tản Đà, An Nam tạp chí, 1932)

Đoạn thơ trên được viết theo thể thơ nào?

A. Thơ tự do.

B. Thơ lục bát.

C. Thơ song thất lục bát.

D. Thơ thất ngôn bát cú.

Câu 5 : Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:

Johnsy nằm bất động trên chiếc giường sơn, quay mặt về phía cửa sổ. Cô bé đếm ngược. "Mười hai", cô nói, rồi một lúc sau lại "Mười một", rồi "Mười", "Chín"; và tiếp theo, gần như liền nhau "Tám", "Bảy". Sue lo lắng nhìn ra ngoài cửa sổ. Cô đang đếm gì vậy?

(O. Henry, Chiếc lá cuối cùng)

Johnsy đang đếm gì?

A. Số ngôi nhà cô bé nhìn thấy qua cửa sổ.

B. Số tiếng chuông đồng hồ.

C. Số chiếc lá còn lại trên cây thường xuân.

D. Số ngày cô bé còn sống.

Câu 6 : Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:

Con Nên là đứa ở hầu trầu nước cho bà, trạc chừng bốn mươi lăm tuổi, mặt mày sáng láng, y phục sạch sẽ, ở phía sau đi ra một tay xách bình trà, một tay bưng ống nhổ đem để một bên bà.

Bà day lại hỏi nó rằng:

- Con Lại đi chợ về rồi hay chưa?

- Bẩm bà, chưa.

- Còn thằng Điệu đi đâu?

- Bẩm bà, ảnh ngồi dưới nhà bếp.

- Hồi hôm tao dặn nó phải sửa hàng rào lại. Sao mà từ hồi tảng sáng cho đến bây giờ nó chưa chịu đi làm?

- Bẩm bà, ảnh nói để một lát tạnh mưa rồi ảnh sẽ làm.

- Dữ hôn! Đi làm trời mưa rồi chết hay sao mà sợ! Thuở nay có ai mà bị trời mưa rồi chết bao giờ? Cái quân đó thiệt là khốn nạn! Ở dưới ruộng đi làm tối ngày ngoài mưa, không nghe nó nói tiếng gì. Đem nó lên Sài Gòn mới mấy tháng, nó học theo thói ở chợ, rồi nó núc ních thấy phát ghét.

(Hồ Biểu Chánh, Kẻ làm người chịu)

Đoạn trích **không** đề cập đến vấn đề nào dưới đây?

A. Bà chủ quản lý chặt chẽ và giao việc cụ thể cho thằng Điệu.

B. Con Nên trung thành và cẩn thận trong công việc phục vụ.

C. Thằng Điệu thường xuyên hoàn thành công việc được giao.

D. Sự thay đổi trong thói quen của thằng Điệu sau khi sống ở Sài Gòn.

Câu 7 : Đọc đoạn thơ sau và điền vào chỗ trống:

Sách đã gọn gàng trên ____

Sàn nhà sạch bong

Chậu cảnh cuối cùng đã tưới xong

Người khách cuối cùng rời đi sau một lời chúc đẹp

Cầu dao đã ____

Cả toà nhà cơ quan lặng ____.

(Buổi chiều cuối cùng, Nguyễn Thuý Quỳnh)

A. Bàn/ dập/ phắc.

B. Kệ/ tắt/ im.

C. Kệ/ dập/ phắc.

D. Bàn/ tắt/ im.

Câu 8 : Đọc 2 đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:

Đất Ngọc Hà tốt tươi phong cảnh,

Gái Ngọc Hà vừa đảm vừa xinh.

Ơi người gánh nước giếng đình,

Còn chăng hay đã trao tình cho ai?

(Khuyết danh Việt Nam, *Đất Ngọc Hà tốt tươi phong cảnh)*

Đất Quảng Nam chưa mưa đã thấm,

Rượu hồng đào chưa nhấm đã say.

Bạn về nằm nghỉ gác tay,

Thử xem ai ơn trượng, nghĩa dày bằng ta.

(Khuyết danh Việt Nam, Đất Quảng Nam chưa mưa đã thấm)

Hai đoạn thơ trên đều nhắc đến các địa danh của Việt Nam. Điểm chung trong cách các tác giả sử dụng hình ảnh địa danh để truyền tải nội dung là gì?

A. Cả hai đều nhấn mạnh vẻ đẹp phong cảnh và con người địa phương.

B. Cả hai đều sử dụng địa danh để bày tỏ tình cảm yêu nước.

C. Cả hai đều đề cao truyền thống văn hóa của từng vùng đất.

D. Cả hai đều sử dụng địa danh để nhấn mạnh ý nghĩa tình cảm con người.

Câu 9 : Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:

Trước mặt Xuân Tóc Đỏ, lúc ấy hiện ra ông phán mọc sừng, cùng đi với một người đàn bà. Hôm nay ông phán mày râu nhẵn nhụi, áo quần nho nhã bảnh bao, trông rõ ra vẻ một người mọc sừng vô tâm, thấy cuộc đời là vui vẻ... Người đàn bà thì ăn mặc lối nửa tân nửa cựu, trông có vẻ ham muốn cái hư hỏng của phụ nữ giải phóng lại vừa nhớ tiếc cái đức hạnh gánh vác của phụ nữ cổ hủ, muốn rõ là hạng người nào trong xã hội cũng khó khăn thay!

(Vũ Trọng Phụng, *Số đỏ)*

Xuân Tóc Đỏ đóng vai trò gì trong việc thể hiện nội dung đoạn trích?

A. Người kể chuyện, trực tiếp bày tỏ thái độ của tác giả.

B. Nhân vật chứng kiến, làm nổi bật sự giả tạo của ông phán và người đàn bà.

C. Người tham gia câu chuyện, tạo nên xung đột kịch tính.

D. Không có vai trò gì đặc biệt.

Câu 10 : Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:

Hôm qua, vào lúc mặt trời đứng bóng, anh đang cùng anh em hăng máu xông lên thì đụng phải quân Ba Lan trắng trong một đợt phản công quyết liệt. Lần đầu tiên, Xéc-gây đứng trước mặt đối mặt một kẻ thù. Một thằng lê-dương Ba Lan, không râu, không ria, cầm súng cắm lưỡi lê Pháp dài như thanh kiếm, chạy lại đâm Xéc-gây.(Bọn can thiệp Ba Lan lúc bấy giờ do các đế quốc Pháp, Anh, Mỹ trang bị). Nó nhảy như choi choi, miệng kêu xì xà xì xồ. Xéc-gây chỉ còn kịp nhận ra hai mắt nó trợn trừng điên cuồng. Chưa đầy một giây đồng hồ, Xéc-gây đã lấy đầu lưỡi lê của mình đánh bật lưỡi lê tên Ba Lan. Chiếc lưỡi lê Pháp sáng loáng rơi bắn sang bên.

*(Nikolai **A.**Ostrovsky, Thép đã tôi thế đấy)*

Câu văn nào sau đây thể hiện rõ nhất sự nguy hiểm của tình huống mà Xéc-gây phải đối mặt?

A. "Hôm qua, vào lúc mặt trời đứng bóng, anh đang cùng anh em hăng máu xông lên thì đụng phải quân Ba Lan trắng trong một đợt phản công quyết liệt."

B. "Một thằng lê-dương Ba Lan, không râu, không ria, cầm súng cắm lưỡi lê Pháp dài như thanh kiếm, chạy lại đâm Xéc-gây."

C. "Xéc-gây chỉ còn kịp nhận ra hai mắt nó trợn trừng điên cuồng."

D. "Chưa đầy một giây đồng hồ, Xéc-gây đã lấy đầu lưỡi lê của mình đánh bật lưỡi lê tên Ba Lan."

Câu 11 : Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:

Con đường đi Hòn Đâu lúc đó vắng vẻ, mặc lòng trời tạnh mây quang. Kể từ khách sạn Pagodon đi, dần dần chỉ thấy dân quê, vì du khách mỗi lúc một ít bớt. Lúc đó mới quá 12 giờ. Nếu không có nhiều tầng mây do thỉnh thoảng bay qua che lấp mặt trời thì Việt Anh và Tiết Hằng đã chẳng lững thững đấy, đã vào ngồi một bàn trong khách sạn Pagodon.

Hai người lững thững đi cạnh nhau như một cặp vợ chồng, nhưng không năng chuyện trò với nhau mấy. Vì rằng Tiết Hằng chưa biết nên nói ra sao cả, còn Việt Anh thì, vào cái trường hợp cần phải suy nghĩ ấy, chàng cũng phải dè dặt chứ chẳng dại gì mà cứ mải coi thường cái bụng đàn bà như xưa. Đã mang mãi sự thất vọng trong lòng, hôm nay chàng lại còn phải lo vơ vẩn…

(Vũ Trọng Phụng, *Dứt tình*)

Trong đoạn văn, từ "vơ vẩn" có nghĩa gì?

A. Nghĩ ngợi mơ hồ, không rõ ràng.

B. Lo lắng, bồn chồn về chuyện gì đó.

C. Cảm thấy buồn bã, thất vọng.

D. Suy nghĩ về tương lai một cách nghiêm túc.

Câu 12 : Tác phẩm nào dưới đây thuộc trường phái Hiện thực phê phán?

A. Tắt đèn (Ngô Tất Tố), Lão Hạc (Nam Cao), Giông tố (Vũ Trọng Phụng)

B. Số đỏ (Vũ Trọng Phụng), Chí Phèo (Nam Cao), Đoạn tuyệt (Nhất Linh)

C. Lúa (Tô Hoài), Hai đứa trẻ (Thạch Lam), Chí Phèo (Nam Cao)

D. Tắt đèn (Ngô Tất Tố), Nỗi buồn chiến tranh (Bảo Ninh), Số đỏ (Vũ Trọng Phụng)

Câu 13 : Dòng nào dưới đây viết đúng chính tả?

A. Bàng hoàng, sửng sốt, sững sờ.

B. Bàng hoàng, sửng sốt, sững sốt.

C. Bàng hoàng, sững sờ, sửng sờ.

D. Bàn hoàng, sửng sốt, sững sờ.

Câu 14 : Câu nào dưới đây chứa từ viết sai chính tả?

A. Cuộc hành trình của chúng tôi bắt đầu từ sáng sớm.

B. Cô ấy vừa mới chuẩn bị hành lý để đi du lịch.

C. Những cuốn sách này rất hành dụng trong đời sống.

D. Tôi thích cách giải quyết vấn đề của anh ấy, vừa nhanh vừa hiệu quả.

Câu 15 : "Thông qua đoạn văn này đã làm nổi bật ý chí vượt khó của con người." Câu trên bị mắc lỗi gì?

A. Sai logic.

C. Câu sai ngữ pháp.

B. Sai cách dùng từ.

D. Câu sai hệ quy chiếu.

Câu 16 : Câu nào sau đây **không** sử dụng từ thừa?

A. Anh ấy là một người thầy giáo viên tận tâm và yêu thương học sinh.

B. Cô ấy đã đề ra phương pháp và cách thức hiệu quả để giải quyết vấn đề.

C. Người mẹ ấy đã dạy bảo và giáo huấn các con rất nghiêm khắc.

D. Đây là một bài học sâu sắc, đầy ý nghĩa đối với chúng ta.

Câu 17 : Trong các câu sau, câu nào là câu rút gọn?

A. Ăn quả nhớ kẻ trồng cây.

B. Nước chảy đá mòn, người có chí thì nên.

C. Con người phải biết giữ gìn những giá trị văn hóa truyền thống.

D. Công cha như núi Thái Sơn/ Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra.

Câu 18 : Câu nào dưới đây thiếu thành phần nòng cốt (chủ ngữ, vị ngữ)?

A. Để đạt được hiệu quả cao trong học tập và công việc.

B. Cô giáo đang giảng bài, học sinh chăm chú lắng nghe.

C. Chúng ta cần hành động ngay để bảo vệ thiên nhiên.

D. Những người bạn thân thiết luôn đồng hành với tôi.

Câu 19 : Trong các dòng dưới đây, dòng nào có sự sắp xếp trật tự từ hợp lý nhất?

A. Nhằm khuyến khích đọc sách, thư viện tổ chức một chương trình trao đổi sách miễn phí vào cuối tuần.

B. Một chương trình trao đổi sách miễn phí vào cuối tuần thư viện khuyến khích nhằm đọc sách tổ chức.

C. Nhằm khuyến khích đọc sách, thư viện vào cuối tuần tổ chức sách miễn phí một chương trình trao đổi.

D. Nhằm khuyến khích đọc sách, vào cuối tuần tổ chức một chương trình trao đổi sách miễn phí thư viện.

Câu 20 : Câu nào dưới đây là câu đúng?

A. Để đạt được thành công, bạn cần phải cố gắng nỗ lực không ngừng nghỉ.

B. Việc quản lý thời gian hiệu quả là yếu tố quan trọng thiết yếu để đạt được mục tiêu.

C. Họ đã bàn bạc thảo luận kỹ lưỡng trước khi đưa ra quyết định.

D. Anh ấy luôn duy trì một thái độ điềm tĩnh trong mọi tình huống.

Đọc đoạn trích sau:

Thanh bước lên thềm, đặt vali trên chiếc trường kỷ, rồi ngó đầu nhìn vào trong nhà: bóng tối dịu và man mát loáng qua những màu sắc rực rỡ chàng đem ở ngoài trời vào; Thanh chưa nhìn rõ thấy gì cả; một lát, quen bóng tối, chàng mới nhận thấy cảnh tượng gian nhà cũ không có gì thay đổi, cũng y nguyên như ngày chàng đi xưa. Sự yên lặng trầm tịch đến nỗi Thanh trở nên nghẹn họng; mãi mãi chàng mới cất được tiếng lên gọi khẽ:

- Bà ơi!

Một cái bóng lẹ làng từ trong vụt ra, rơi xuống mặt bàn; Thanh định rõ nhìn: con mèo của bà chàng, con mèo già vẫn chơi đùa với chàng ngày trước. Con vật nép chân vào mình khẽ phe phẩy cái đuôi, rồi hai mắt ngọc thạch xanh dương lên nhìn người. Thanh mỉm cười lại gần vuốt ve con mãn:

- Bà mày đâu?

Thanh bước xuống giàn thiên lý. Có tiếng người đi, rồi bà chàng, mái tóc bạc phơ, chống gậy trúc, ở ngoài vườn vào. Thanh cảm động và mừng rỡ, chạy lại gần.

- Cháu đã về đấy ư?

Bà cụ thôi nhai trầu, đôi mắt hiền từ dưới làn tóc trắng đưa lên nhìn cháu, âu yếm và mến thương.

- Đi vào trong nhà không nắng cháu.

(Thạch Lam, *Dưới bóng hoàng lan*)

Trả lời cho các câu 21, 22, 23, 24, 25 dưới đây:

Câu 21 : Trong câu "Thanh bước xuống giàn thiên lý. Có tiếng người đi, rồi bà chàng, mái tóc bạc phơ, chống gậy trúc, ở ngoài vườn vào," các câu được liên kết với nhau bằng cách nào?

A. Lặp từ ngữ.

B. Phép nối.

C. Phép thế.

D. Phép liên tưởng.

Câu 22 : Trong đoạn trích, hình ảnh nào đầu tiên Thanh nhận ra khi bước vào nhà?

A. Cảnh tượng gian nhà cũ không thay đổi.

B. Con mèo già của bà.

C. Ánh sáng loáng qua những màu sắc rực rỡ.

D. Bà cụ đang chống gậy đi vào.

Câu 23 : Tại sao khi Thanh bước vào nhà lại cảm thấy "nghẹn họng" và phải mất một lúc mới cất được tiếng gọi?

A. Vì sự yên lặng trầm tịch của gian nhà khiến chàng xúc động.

B. Vì bóng tối trong nhà khiến Thanh không nhìn rõ mọi thứ.

C. Vì ký ức cũ ùa về làm Thanh bồi hồi, xúc động.

D. Vì Thanh cảm thấy xa lạ với căn nhà đã lâu không trở về.

Câu 24 : Trong câu "Một cái bóng lẹ làng từ trong vụt ra, rơi xuống mặt bàn; Thanh định rõ nhìn: con mèo của bà chàng, con mèo già vẫn chơi đùa với chàng ngày trước," cụm từ "một cái bóng lẹ làng" là:

A. Một từ láy kết hợp phép so sánh.

B. Một từ láy kết hợp phép ẩn dụ.

C. Một cụm danh từ có yếu tố miêu tả.

D. Một cụm danh từ có phép nhân hóa.

Câu 25 : Từ đoạn trích, bạn có thể rút ra bài học gì về giá trị của sự trở về?

A. Trở về giúp con người cảm nhận sâu sắc ý nghĩa của gia đình và ký ức.

B. Những giá trị thân thuộc luôn là nguồn an ủi lớn nhất trong cuộc sống.

C. Sự trở về là dịp để con người trân trọng những gì tưởng chừng đã quen thuộc.

D. Ý nghĩa của sự trở về nằm ở việc tìm lại chính mình trong không gian cũ.

Đọc đoạn trích sau:

Lễ trao giải Flavors Awards 2024 vinh danh những doanh nghiệp, dịch vụ xuất sắc trong ngành ẩm thực và đồ uống (F&B) Việt Nam, hướng tới nâng cao vị thế của Việt Nam trên "bản đồ" ẩm thực thế giới.

Vào ngày 14/12, lễ trao giải Flavors Awards do Vietcetera và Mastercard phối hợp tổ chức đã diễn ra tại phố đi bộ Nguyễn Huệ (TP.HCM). Lễ trao giải nằm trong khuôn khổ chuỗi sự kiện thường niên Flavors Vietnam.

Flavors Awards lần đầu tiên được giới thiệu với cái tên "Giải thưởng Nhà hàng và Quán Bar" (hay còn gọi với cái tên "bình dân" hơn là "Bánh Mì Awards") vào năm 2018. Lễ trao giải đã trải qua 4 mùa, nhưng đều cùng chung một mục tiêu: vinh danh những doanh nghiệp và dịch vụ xuất sắc trong ngành ẩm thực và đồ uống (F&B) Việt Nam.

Nằm trong chuỗi sự kiện thường niên Flavors Vietnam, mỗi năm lễ trao giải đều không ngừng phát triển và mở rộng quy mô để có thể mang đến cho ngành F&B Việt một sân chơi uy tín. Đây là nơi những cái tên sáng giá và có nhiều đóng góp cho ngành F&B được nêu tên, đồng thời mang đến một không gian cởi mở để người tham gia có thể giao lưu và tạo dựng những mối quan hệ chất lượng.

Trở lại năm 2024, lễ trao giải Flavors Awards lần đầu tiên được mang đến công chúng trong không gian lễ hội "Flavors Vietnam x HOZO International Food Fest". Không chỉ trao giải cho 50 cái tên chiến thắng của 5 hạng mục "Flavors Collection" do cộng đồng bình chọn, giải còn có hạng mục "Editor's Pick" do biên tập viên của Vietcetera bình chọn nhằm giới thiệu những trải nghiệm, địa điểm ăn uống nghỉ dưỡng mới nổi, độc đáo và đáng khám phá tại TP.HCM.

Sau hơn 1 tháng mở cổng bình chọn, 50 cái tên chiến thắng của 5 giải thưởng trong hạng mục "Flavors Collection" đã được công bố vào ngày 11/11 trên trang web của Flavors Vietnam và được vinh danh trên sân khấu đêm trao giải 14/12.

(Báo VietNamNet, Flavors Awards 2024 vinh danh những cái tên nổi bật trong ngành F&B Việt Nam).

Trả lời cho các câu 26, 27, 28, 29, 30 dưới đây:

Câu 26 : Hạng mục "Editor's Pick" của Flavors Awards 2024 đóng vai trò gì trong việc làm nổi bật ngành F&B Việt Nam?

A. Vinh danh các nhà hàng và quán bar lâu đời tại TP.HCM, thể hiện sự trân trọng với các giá trị truyền thống.

B. Tập trung giới thiệu các địa điểm ăn uống mới nổi, độc đáo, nhằm mang đến góc nhìn mới mẻ và sáng tạo.

C. Tăng sức cạnh tranh cho ngành F&B bằng cách khuyến khích các doanh nghiệp không ngừng đổi mới và nâng cao chất lượng.

D. Đề cao những doanh nghiệp dẫn đầu về doanh thu và đóng góp tài chính trong ngành F&B tại Việt Nam.

Câu 27 : Flavors Awards 2024 có điểm đổi mới nổi bật nào nhằm mang đến sự khác biệt so với các mùa trước?

A. Lễ trao giải lần đầu tiên được tổ chức trong không gian lễ hội công cộng, kết hợp với HOZO International Food Fest.

B. Phương thức bình chọn thay đổi hoàn toàn, chỉ còn hạng mục do biên tập viên Vietcetera lựa chọn.

C. Sự kiện mở rộng phạm vi trao giải nhưng chỉ tập trung vào các doanh nghiệp nổi bật tại TP.HCM.

D. Loại bỏ hạng mục trao giải truyền thống dành riêng cho nhà hàng và quán bar, tập trung vào các xu hướng F&B mới.

Câu 28 : "Flavors Awards 2024 được tổ chức trong không gian lễ hội công cộng tại phố đi bộ Nguyễn Huệ, TP.HCM."

Trong câu trên, thành phần "tại phố đi bộ Nguyễn Huệ, TP.HCM" đóng vai trò gì?

A. Chủ ngữ.

B. Vị ngữ.

C. Trạng ngữ chỉ địa điểm.

D. Trạng ngữ chỉ thời gian.

Câu 29 : Yếu tố nào có vai trò quan trọng nhất trong việc giúp doanh nghiệp có cơ hội được vinh danh tại Flavors Awards, nhưng không phải là điều kiện duy nhất để đạt được giải thưởng?

A. Quảng bá hình ảnh doanh nghiệp thông qua các kênh truyền thông uy tín.

B. Đầu tư vào chất lượng dịch vụ và tạo ra giá trị nổi bật cho ngành F&B.

C. Xây dựng mối quan hệ với các tổ chức như Vietcetera và Mastercard.

D. Thực hiện các chiến dịch vận động sự ủng hộ từ cộng đồng qua bình chọn.

Câu 30 : Ý nghĩa lớn nhất của lễ trao giải Flavors Awards 2024 đối với ngành F&B Việt Nam là gì?

A. Ghi nhận và vinh danh các doanh nghiệp xuất sắc, góp phần nâng cao vị thế ngành F&B Việt Nam trên bản đồ thế giới.

B. Đánh dấu lần đầu tiên sự kiện được tổ chức bởi Vietcetera và Mastercard tại phố đi bộ Nguyễn Huệ.

C. Tập trung tôn vinh các nhà hàng và quán bar nổi bật, nằm trong chuỗi sự kiện Flavors Vietnam.

D. Công bố những doanh nghiệp Việt Nam có tầm ảnh hưởng lớn nhất trong lĩnh vực F&B toàn cầu.

1.2: TIẾNG ANH

Choose a suitable word or phrase (marked A, B, C, or D) to fill in each blank.

Trả lời cho các câu 31, 32, 33, 34, 35 dưới đây:

Câu 31:

This new soap is not much _____the others that I have tried.

A. different

B. different than

C. different from

D. different that

Câu 32:

That problem is _____ them. We can't make _____our mind yet.

A. out off/on

B. up to/up

C. away from/for

D. on for/off

Câu 33:

By the time the pandemic _____, scientists _____ a vaccine that could curb the spread of the virus.

A. ended – had developed

C. was ending – were developing

B. had ended – developed

D. ends – will have developed

Câu 34:

The new smartphone model is _____ its predecessor, consuming _____ half the energy.

A. twice as efficient as – only

C. more efficient than – twice

B. as efficient as – double

D. the most efficient – all

Câu 35:

His _____ explanation of quantum mechanics left the audience in _____, despite their advanced knowledge.

A. confusing – confusion

C. confusion – confused

B. confused – confusing

D. confuse – confusedly

Each of the following sentences has one error (A, B, C, or D). Find it and blacken your choice on your answer sheet.

Trả lời cho các câu 36, 37, 38, 39, 40 dưới đây:

Câu 36 :

What we know about certain diseases are still not sufficient to prevent them from spreading easily among the population.

A. What we know

C. from spreading

B. are

D. among

Câu 37:

The word "restroom", which is commonly used in American English, is an euphemism for toilet.

A. restroom

C. an

B. commonly used

D. euphemism

Câu 38:

Someone's car is parked in our spot, but we can't figure out who's it is because its windows are tinted.

A. Someone's

C. who's

B. figure out

D. tinted

Câu 39:

The scientist, that research on renewable energy has won international awards, will give lectures at our university next month.

A. that

C. has won

B. renewable

D. will give

Câu 40 :

She told me to prepare the presentation myself, but her ended up doing it herself.

A. to prepare

C. her

B. myself

D. herself

Which of the following best restates each of the given sentences?

Trả lời cho các câu 41, 42, 43, 44, 45 dưới đây:

Câu 41: "You're always making terrible mistakes", said the teacher.

A. The teacher asked his students why they always made terrible mistakes.

B. The teacher realized that his students always made terrible mistakes.

C. The teacher complained about his students making terrible mistakes.

D. The teacher made his students not always make terrible mistakes.

Câu 42: "If I were you, I wouldn't mention that incident again," John whispered to Mary.

A. John advised Mary not to mention that incident again.

B. John suggested that Mary should not mention that incident again if she were him.

C. John told Mary that he would not mention that incident again if he were her.

D. John wondered if Mary would mention that incident again.

Câu 43 : Had the weather been more favorable, the climbers would have reached the summit.

A. If the weather is more favorable, the climbers will reach the summit.

B. If the weather had been more favorable, the climbers would reach the summit.

C. The climbers reached the summit because the weather was favorable.

D. Because the weather was unfavorable, the climbers did not reach the summit.

Câu 44 : Unless you provide further evidence, the investigation will be closed.

A. If you provide further evidence, the investigation will be closed.

B. The investigation will be closed if you don't provide further evidence.

C. Providing further evidence will prevent the investigation from being closed.

D. The investigation will only be closed if you don't provide further evidence.

Câu 45: I wish I hadn't said those harsh words to her yesterday.

A. I regret saying those harsh words to her yesterday.

B. I don't want to say those harsh words to her again.

C. I am happy that I didn't say those harsh words to her yesterday.

D. Saying those harsh words to her yesterday made me happy.

Read the passage carefully.

1. Scientists have uncovered a new threat to the world's endangered coral reefs. They have found that most are incapable of growing quickly enough to compensate for rising sea levels triggered by global warming. The study suggests that reefs - which are already suffering serious degradation because the world's seas are warming and becoming more acidic - could also become overwhelmed by rising oceans.
2. The research - led by scientists at Exeter University and published in Nature this week – involved studying growth rates for more than 200 tropical western Atlantic and Indian Ocean reefs. It was found only 9% of these reefs had the ability to keep up with even the most optimistic rates of sea-level rises forecast by the Intergovernmental Panel on Climate Change. "For many reefs across the Caribbean and Indian Ocean regions, where the study focused, rates of growth are slowing due to coral reef degradation," said Professor Chris Perry, of Exeter University." Meanwhile, rates of sea-level rise are increasing - and our results suggest reefs will be unable to keep up. As a result, water depths above most reefs will increase rapidly through this century."
3. Sea levels rose by several inches over the past century and measurements indicate the speed of this increase is now rising significantly. Two key factors are involved: climate change is making ocean water warmer and so it expands. And as ice sheets and glaciers melt, they increase amounts of water in the oceans.
4. At the same time, reefs are being weakened by ocean warming and also by ocean acidification, triggered as the seas absorb more and more carbon dioxide. These effects lead to bleaching events that kill off vast stretches of coral and limits their ability to grow.
5. "Our predictions, even under the best case scenarios, suggest that by 2100, the inundation of reefs will expose coastal communities to significant threats of shoreline change," said co-author Prof Peter Mumby of Queensland University. This point was backed by US marine scientist Ilsa Ruffner writing in a separate comment piece for Nature. "The implications of the study are dire. Many island nations and territories are set to quickly lose crucial natural resources."

Trả lời cho các câu 46, 47, 48, 49, 50, 51, 52 dưới đây:

Câu 46: Which of the following does the passage mainly discuss?

A. Sea levels will become the main factor of bleaching.

B. Coral reefs will be overwhelmed by rising oceans.

C. Coral reefs may escape from extinction because of the increase in sea levels.

D. Global warming will cause the rise of sea levels.

Câu 47 : What does the word "**compensate**" in the first paragraph probably mean?

A. recompense

C. develop

B. keep up with

D. benefit

Câu 48 : What did scientists at Exeter University find in their research?

A. Tropical coral reefs are increasing more quickly than others in Pacific Ocean.

B. The majority of tropical coral reefs cannot keep pace with the increasing rate of sea levels.

C. Many coral reefs are developing in spite of their degradation.

D. The rapid rise in sea levels does not affect the density of coral reefs.

Câu 49: According to the passage, the two factors causing the rise of sea levels are _____.

A. global warming and freeze

B. severe weather and climate change

C. climate change and ice expansion

D. climate change and ice melt

Câu 50 : What does the phrase "these effects" in paragraph 4 refer to?

A. ocean warming and ocean acidification

B. reef weakening and ocean warming

C. reef weakening and ocean acidification

D. ocean warming and CO_2 absorb

Câu 51 : What is NOT true about the impact of rising sea levels on coral reefs?

A. Most coral reefs are growing fast enough to keep up with rising sea levels.

B. Ocean acidification weakens coral reefs by limiting their growth.

C. Rising sea levels threaten coastal communities by increasing shoreline changes.

D. The study found that only a small percentage of reefs can cope with the fastest predicted sea-level rise.

Câu 52: The author implies in the last paragraph that _____.

A. even in the most optimistic prediction, coral reefs will experience their extinction

B. the results of the study are more serious than what scientists have predicted

C. human activities will not only affect marine life but also put themselves at risk

D. people often exploit natural resources in island nations and territories

Read the passage carefully.

1. In early civilizations, citizens were educated informally, usually within the family unit. Education meant simply learning to live. As civilizations became more complex, however, education became more formal, structured and comprehensive. Initial efforts of the ancient Chinese and Greek societies concentrated solely on the education of males. The post-Babylonian Jews and Plato were exceptions to this pattern. Plato was apparently the first significant advocate of the equality of the sexes. Women, in his ideal state, would have the same rights and duties and the same educational opportunities as men. This aspect of Platonic philosophy, however, had little or no effect on education for many centuries, and the concept of a liberal education for men only, which had been espoused by Aristotle, prevailed.
2. In ancient Rome, the availability of an education was gradually extended to women, but they were taught separately from men. The early Christians and medieval Europeans continued this trend, and singlesex schools for the privileged classes prevailed through the Reformation period. Gradually, however, education for women on a separate but equal basis to that provided for men was becoming a clear responsibility of society. Martin Luther appealed for civil support of schools for all children. At the Council of Trent in the 16th century, the Roman Catholic Church encouraged the establishment of free primary schools for children of all classes. The concept of universal primary education, regardless of sex, had been born, but it was still in the realm of the single-sex school.

3. In the late 19th and early 20th centuries, co-education became a more widely applied principle of educational philosophy. In Britain, Germany, and the Soviet Union the education of boys and girls in the same classes became an accepted practice. Since World War II, Japan and the Scandinavian countries have also adopted relatively universal co-educational systems. The greatest negative reaction to coeducation has been felt in the teaching systems of the Latin countries, where the sexes have usually been separated at both primary and secondary levels, according to local conditions.
4. A number of studies have indicated that girls seem to perform better overall and in science in particular in single-sex classes: during the adolescent years, pressure to conform to stereotypical female gender roles may disadvantage girls in traditionally male subjects, making them reluctant to volunteer for experimental work while taking part in lessons. In Britain, academic league tables point to high standards achieved in girls' schools. Some educationalists therefore suggest segregation of the sexes as a good thing, particularly in certain areas, and a number of schools are experimenting with the idea.

Trả lời cho các câu 53, 54, 55, 56, 57, 58, 59, 60 dưới đây:

Câu 53:

The word "informally" in this context mostly refers to an education occurring _____.

A. in classrooms

C. in a department

B. outside the school

D. ability

Câu 54 : Education in early times was mostly aimed at _____.

A. teaching skills

C. learning new lifestyles

B. learning to live

D. imparting survival skills

Câu 55 : Ancient education generally focused its efforts on _____.

A. male learners

C. female learners

B. both sexes

D. young people only

Câu 56 : The author uses the word "however" in paragraph 1 to _____.

A. emphasize that Plato's ideas on gender equality were widely accepted

B. show a contrast between Plato's philosophy and its limited influence on education

C. argue that Aristotle's views on education were less important than Plato's

D. indicate that education in ancient civilizations was always equal for both sexes

Câu 57: The word "espouse" is contextually closest in meaning to _____.

A. support

C. give

B. put off

D. induce

Câu 58 : When education first reached women, they were _____.

A. locked up in a place with men

C. deprived of opportunities

B. isolated from normal life

D. separated from men

Câu 59:

What can be inferred from paragraphs 2, 3, and 4?

A. The movement towards co-education has been universally accepted.

B. Single-sex education has disappeared entirely in modern educational systems.

C. The shift towards co-education has faced resistance in certain cultures.

D. The Reformation period did not influence the development of education.

Câu 60: In the last paragraph, the author implies that _____.

A. Girls consistently perform better than boys in all subjects

B. Single-sex education may benefit girls in certain academic areas

C. Co-education is always the best approach for student performance

D. Girls are naturally less capable in science-related subjects

PHẦN 2: TOÁN HỌC

Câu 61 : Cho mệnh đề P: $P:"\exists x \in R, x^2 + 2x + 2 = 0"$

Mệnh đề phủ định của mệnh đề P là

A. $\exists x \in R, x^2 + 2x + 2 \neq 0$

C. $\forall x \in R, x^2 + 2x + 2 \neq 0$

B. $\exists x \notin R, x^2 + 2x + 2 = 0$

D. $\forall x \in R, x^2 + 2x + 2 = 0$

Câu 62 : Thống kê số con của các hộ gia đình thuộc một chung cư theo mẫu số liệu dưới đây:

Số con	0	1	2	3	4
Số hộ gia đình	5	21	17	8	2

Trung vị của mẫu số liệu trên là

A. 1.

C. 2.

B. 1,5.

D. 2,5.

Câu 63, 64: Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu sau:

Cho hàm số $f(x) = (m-4)^2 + (2m-8)x - 1$, với m là tham số.

Trả lời cho các câu 63, 64 sau đây:

Câu 63 : Khi m = 6, số nghiệm nguyên thuộc đoạn [-10; 10] của bất phương trình $f(x) \geq 15$ là

A. 6 **B.** 8 **C.** 15 **D.** 16

Câu 64 : $f(x) \leq 0$ với mọi giá trị của x khi và chỉ khi

A. $m \in (-\infty;3) \cup (4;+\infty)$

C. $m \in [3;4]$

B. $m \in [3;4)$

D. $m \in (-\infty;-3) \cup (4;+\infty)$

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu sau:

Cho hàm số $f(x) = (m^2 - 1)x^2 + 5x + m)$, với m là tham số.

Trả lời cho các câu 65, 66 dưới đây:

Câu 65 :

Khi m = 2 tập nghiệm của phương trình $(f(x) \geq 0)$ là

A. $(S = (-\infty,-1] \cup \left[-\frac{2}{3},+\infty\right))$

B. $(S = \left[-1,-\frac{2}{3}\right])$

C. $S = (-\infty,-1) \cup \left(-\frac{2}{3},+\infty\right)$

D. $S = \left(-1,-\frac{2}{3}\right)$

Câu 66 : Gọi (P) là đồ thị hàm số đã cho.

Để (P) cắt trục hoành tại hai điểm phân biệt có hoành độ trái dấu thì và chỉ khi:

A. $m \in (-\infty,-1).$

C. $(m \in (-\infty,-1) \cup (0,1)$

B. $(m \in (1,+\infty)$

D. $(m \in (-1,0) \cup (1,+\infty)$

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu sau

Một cái hộp đựng chín tấm thẻ, mỗi tấm thẻ được đánh số từ 1 đến 9. Lấy ngẫu nhiên từ hộp ra hai tấm thẻ.

Trả lời cho các câu 67, 68 dưới đây:

Câu 67 : Số cách lấy được cả hai tấm thẻ đều ghi số chẵn là

A. 36 **B.** 12 **C.** 6 **D.** 10

Câu 68 : Xác suất để tổng các số ghi trên hai tấm thẻ chia hết cho 3 là

A. $\frac{1}{2}$ **B.** $\frac{1}{3}$ **C.** $\frac{2}{5}$ **D.** $\frac{1}{6}$

Câu 69 : Tích vô hướng $(\overrightarrow{AB}\cdot\overrightarrow{BC})$ bằng bao nhiêu?

A. (a^2) **B.** $(\frac{a^2\sqrt{3}}{2})$ **C.** $(-\frac{a^2}{2})$ **D.** $(\frac{a^2}{2})$

Câu 70 : Biết $(B(1-\sqrt{3};2),\ C(1+\sqrt{3};2)$ và điểm A có tung độ dương.

Tọa độ điểm A là

A. $A(0;\sqrt{3})$ **B.** A (1;5) **C.** A (0;5) **D.** $A(1;\sqrt{3})$

Câu 71 : Gọi M là điểm thuộc cạnh AC sao cho AM=2M**C.**

Biết phương trình đường cao AH của tam giác ABC là $3x-4y+1=0$ và M $(-1;2)$

Diện tích tam giác đều ABC là bao nhiêu?

A. 9 **B.** $(9\sqrt{3})$ **C.** 6 **D.** $6\sqrt{3}$

Câu 72, 73: Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu sau

Cho cấp số cộng (u_n) có $u_6=88, u_3-u_{15}=84$

Trả lời cho các câu 72, 73 sau đây:

Câu 72 : Tính u_{12}

A. 35 **B.** 58 **C.** 46 **D.** 22

Câu 73 : Tính tổng $S=u_{10}+u_{11}+...+u_{20}$

A. 510 **B.**356 **C.** 481 **D.** 275

Câu 74 : Tổng 11 số hạng đầu tiên của cấp số cộng đã cho bằng bao nhiêu?

A. 550 **B.** 220 **C.** 660 **D.** 1100

Câu 75 : Biết $u_6-2u_2=20$. Tính giới hạn $\lim\limits_{n\to\infty}\frac{2u_n+n-1}{7n+15}$.

A. 3 **B.** 2 **C.** 7 **D.** 9

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu sau:

Cho hàm số $f(x)=\log_3(6^x-3)$.

Trả lời các câu 76, 77, 78 dưới đây.

Câu 76 : Đạo hàm của hàm số đã cho là

A. $(f'(x)=\dfrac{6^x}{(6^x-3)\ln 3})$ **C.** $f'(x)=\dfrac{1}{(6^x-3)\ln 3}$

B. $f'(x)=\dfrac{6^x\ln 6}{6^x-3}$ **D.** $f'(x)=\dfrac{6^x\log_3 6}{6^x-3}$

Câu 77 : Số nghiệm của phương trình $f(x)=\log_3(3^{x+1}-2^x)$ là bao nhiêu?

A. 0 **B.** 1 **C.** 2 **D.** 3

Câu 78 : Gọi (S) là tập hợp các giá trị nguyên của tham số m sao cho bất phương trình $f(x)<m$ có đúng 4 nghiệm nguyên.

Tổng giá trị tất cả các phần tử của S là bao nhiêu?

A. 11 **B.** 18 **C.** 21 **D.** 15

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu sau:

Cho lăng trụ tam giác đều ABC.A'B'C' có cạnh đáy bằng a, góc giữa hai mặt phẳng (A'BC) và (ABC) bằng 60°.

Trả lời các câu 79, 80, 81 dưới đây.

Câu 79 : Thể tích khối lăng trụ \(ABC.A'B'C'\) bằng bao nhiêu?

A. $(\dfrac{a^3\sqrt{3}}{8})$ **B.** $(\dfrac{a^3}{2})$ **C.** $(\dfrac{a^3\sqrt{3}}{4})$ **D.** (a^3)

Câu 80 :

Gọi (α) là góc giữa đường thẳng BC' và mặt phẳng ABB'A'.

Tính $(\tan\alpha)$.

A. $(\dfrac{\sqrt{10}}{2})$ **B.** $(\dfrac{\sqrt{10}}{3})$ **C.** $(\dfrac{\sqrt{30}}{10})$ **D.** $(\dfrac{\sqrt{30}}{15})$

Câu 81 : Tính khoảng cách từ điểm C' đến mặt phẳng (AB'C).

A. $(\frac{2a}{3})$ **B.** $(\frac{3a}{4})$ **C.** $(\frac{a\sqrt{3}}{4})$ **D.** $(\frac{3a\sqrt{3}}{4})$

Câu 82 : Có hai cái túi là túi I và túi II.

Túi I chứa 4 quả bóng trắng và 6 quả bóng đen,

túi II chứa 3 quả bóng trắng và 7 quả bóng đen.

Lấy ngẫu nhiên một quả bóng từ một trong các túi và thấy nó có màu đen.

Xác suất để quả bóng đó được lấy ra từ túi I là bao nhiêu?

A. $(\frac{13}{20})$ **B.** $(\frac{6}{13})$ **C.** $(\frac{3}{5})$ **D.** $(\frac{7}{12})$

Câu 83 : Thống kê thời gian đi học từ nhà đến trường của các bạn học sinh lớp 12A theo bảng dưới đây:

Thời gian (phút)	$[4;8)$	$[8;12)$	$[12;16)$	$[16;20)$	$[20;24)$
Số học sinh	4	6	12	15	3

Số trung bình của mẫu số liệu ghép nhóm trên là

A. 14. **B.** 14 , 7. **C.** 14 , 5 . **D.** 14 , 25 .

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu sau:

Một chiếc xe hơi công thức 1 khi tăng tốc có thể đạt tới tốc độ lớn nhất là (360km/h), chỉ mất 11 giây kể từ lúc bắt đầu chuyển động.

Quỹ đạo chuyển động của xe là một đường thẳng.

Xe chuyển động với tốc độ v(t) (m/s) là một hàm số liên tục theo thời gian t (giây).

Trong 3 giây đầu tiên, xe có tốc độ: $v(t) = 4t^2 \quad (0 \le t \le 3)$.

Từ giây thứ 3 đến giây thứ 11, xe chuyển động với gia tốc không đổi a (m/s^2).

Trả lời các câu 84, 85 dưới đây.

Câu 84 : Giá trị của gia tốc (a) là bao nhiêu?

A. $(6,5,\text{m/s}^2)$ **C.** $(9,5,\text{m/s}^2)$

B. $(8,\text{m/s}^2)$ **D.** $(11,5,\text{m/s}^2)$

Câu 85 : Quãng đường xe đi được kể từ lúc bắt đầu chuyển động cho đến khi đạt tốc độ lớn nhất là bao nhiêu?

A. 230m **B.** 450m **C.** 580m **D.** 640m

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu sau:

Trong không gian Oxyz, cho ba điểm

$A(2;4;1),\quad B(-1;1;3),\quad C(3;-2;5).$

Trả lời các câu 86, 87 dưới đây.

Câu 86 : Phương trình đường cao \(AH\) của tam giác \(ABC\) là

A. $\begin{cases} x=2+13t, \\ y=4+12t, \\ z=1-8t. \end{cases}$ **C.** $\begin{cases} x=2+4t, \\ y=4-3t, \\ z=1+2t. \end{cases}$

B. $\begin{cases} x=-1+4t, \\ y=1-3t, \\ z=3+2t. \end{cases}$ **D.** $\begin{cases} x=-1+13t, \\ y=1+12t, \\ z=3-8t. \end{cases}$

Câu 87 : Biết điểm A là trực tâm của tam giác MNP, trong đó M,N,P lần lượt nằm trên các trục Ox, Oy, Oz (không trùng gốc tọa độ). Phương trình mặt phẳng (MNP) là

A. $(x-4y+2z+13=0)$ **C.** $(4x-2y+z-1=0)$

B. $(x+2y+4z-14=0)$ **D.** $(2x+4y+z-21=0)$

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu sau:

Cho hàm số $y=\dfrac{2x^2+mx-2}{x+1}$, trong đó m là tham số.

Trả lời các câu 88, 89, 90 dưới đây.

Câu 88 : Khi m=-8, cực đại của hàm số đã cho là

A. 1 **B.** -3 **C.** -4 **D.** -20

Câu 89 : Hàm số đã cho đồng biến trên khoảng (0;2) khi và chỉ khi

A. $(m \geq -8)$ **C.** $(m \geq -2)$

B. $(m < -4)$ **D.** $(m < -6)$

Câu 90 : Gọi S là tập hợp các giá trị của tham số m sao cho đồ thị hàm số đã cho có tiệm cận xiên và với hai trục tọa độ tạo thành một tam giác có diện tích bằng 4. Tổng giá trị các phần tử của S bằng bao nhiêu?

A. 2 **B.** 5 **C.** 4 **D.** 1

PHẦN 3: TƯ DUY KHOA HỌC

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu sau

Một gia đình nọ gồm có 6 người là K, V, M, B, T và G. Biết K là chồng của V và họ có với nhau một người con gái, đó là G. Mẹ ruột và anh ruột của K lần lượt là M và T, trong khi B là bố vợ của K. Mỗi người đều có một nghề nghiệp khác nhau trong số 6 nghề sau đây: thợ may, thợ in, thợ mộc, thợ xăm, thợ hồ và thợ gốm. T làm nghề thợ hồ. Dưới đây là một số thông tin:

- Thợ mộc lớn tuổi hơn thợ xăm.
- Thợ gốm không có quan hệ huyết thống với thợ in.
- Thợ hồ có quan hệ huyết thống với thợ may.
- Thợ xăm là nữ và thợ gốm là nam.

Trả lời cho các câu 91, 92, 93 dưới đây:

Câu 91 : Mối quan hệ giữa B và G là gì

A. Cha - Con. **C.** Ông ngoại – Cháu ngoại.

B. Bác - Cháu. **D.** Ông nội – Cháu nội.

Câu 92 : Nếu K là thợ may thì ai là thợ mộc

A. B. **B.** G. **C.** M. D. V.

Câu 93 : Nếu V và G đều không phải là thợ xăm thì cháu của T làm nghề gì

A. Thợ in. **C.** Thợ mộc.

B. Thợ may. **D.** Thợ gốm.

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu sau

Trước cổng trường, có bốn người bán đồ ăn sáng là L, M, K, H. Mỗi người trong số họ bán đúng một loại đồ ăn. Đồ ăn mà họ bán gồm có O, N, P, S. Sau khi bán xong, họ mua đồ ăn của nhau để ăn sáng và không có bất cứ hai người nào ăn món giống nhau. Dưới đây là một số thông tin:

- Cả bốn người đều ăn đúng một loại đồ ăn.

- Không ai ăn đồ ăn mà bản thân họ bán.

- L ăn món N và M không ăn món O.

- K ăn món của H bán và K bán món P.

Trả lời cho các câu 94, 95, 96 dưới đây:

Câu 94 : Nếu thợ in có quan hệ huyết thống với thợ hồ thì điều nào sau đây là đúng?

A. G có thể là thợ in.

C. M không thể là thợ xăm

B. K có thể là thợ gốm.

D. V không thể là thợ mộc.

Câu 95 : Thứ tự các món ăn mà L, M, K, H bán có thể là

A. O, N, P, S

C. S, P, N, O

B. N, O, P, S

D. O, S, P, N

Câu 96 : Điều nào sau đây luôn đúng?

A. K ăn món O.

C. M bán món N.

B. H ăn món P.

D. L bán món S.

Câu 97 : Nếu H bán món S thì H mua đồ ăn của ai?

A. L.

C. K.

B. M.

D. L hoặc K.

Câu 98 : Nếu M không ăn món P thì L bán món gì?

A. O.

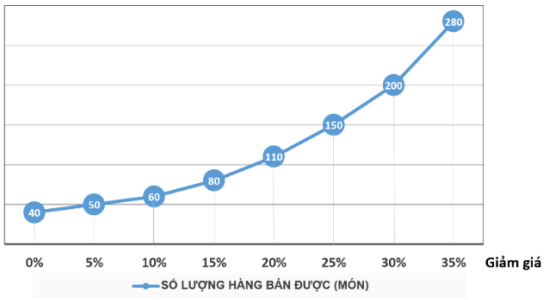
C. S.

B. N.

D. O hoặc S.

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu sau

Biểu đồ sau thể hiện số lượng hàng bán được mỗi ngày tương ứng với phần trăm giảm giá của một shop chuyên livestream bán hàng trực tuyến. Giá nhập và giá bán của món hàng lần lượt là 30 nghìn đồng/cái và 50 nghìn đồng/cái.



Trả lời cho các câu 99, 100, 101, 102 dưới đây:

Câu 99 : Trong ngày khai trương, lợi nhuận của shop đạt được là bao nhiêu, biết shop giảm giá 30%?

A. 1 triệu đồng.

C. 1,1 triệu đồng.

B. 9 triệu đồng.

D. 875 nghìn đồng.

Câu 100 : Trong 2 ngày, shop bán được 230 món hàng. Doanh thu bán hàng của shop trong 2 ngày này là

A. 11,5 triệu đồng.

C. 2,125 triệu đồng.

B. 4,6 triệu đồng.

D. 9,025 triệu đồng.

Câu 101 : Biết ngày thứ nhất shop bán được 60 sản phẩm, ngày thứ hai shop bán được 150 sản phẩm. Lợi nhuận shop thu được ngày thứ hai nhiều hơn ngày thứ nhất bao nhiêu phần trăm?

A. 35%. **B.** 10%. **C.** 25%. **D.** 20%.

Câu 102 : Shop cần giảm giá bao nhiêu phần trăm để đạt lợi nhuận tối đa?

A. 35%.

C. 25%.

B. 30%.

D. 20%.

3.2. Suy luận khoa học

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu sau:

Động học hóa học là một nhánh của hóa học vật lý chuyên nghiên cứu tốc độ của các phản ứng hóa học, tức là sự thay đổi nồng độ của chất phản ứng và sản phẩm theo thời gian.

Hiểu động học hóa học giúp chúng ta biết được cách thức và tốc độ mà các phản ứng diễn ra, từ đó khám phá được cơ chế mà các phản ứng xảy ra. Nghiên cứu bậc của phản ứng cũng là một trong những nội dung quan trọng của động hoá học.

Cho phản ứng tổng quát: Aa + Bb ⟶ cC + dD

Tốc độ phản ứng trên được biểu diễn: v= k $.C_A{}^n.C_B{}^m$

Trong đó: v: Tốc độ phản ứng.

k: Hằng số tốc độ (phụ thuộc vào nhiệt độ, nếu xác định đúng bậc của phản ứng, k không đổi trong nhiệt độ nhất định).

Lúc này: n được gọi là bậc riêng phần đối với chất A, m được gọi là bậc riêng phần đối với chất b; n + m = bậc động học của phản ứng.

Từ phương trình động học của tốc độ, người ta tính toán và dự doán được cơ chế, thành phần các chất trong hệ tại thời điểm bất kỳ cũng như dự đoán được khả năng phản ứng của hệ tại nhiệt độ khác nhau.

Ví dụ với phản ứng bậc 1: v = k . C_{X1} ; tại thời điểm t bất kỳ: k × t= ln $\frac{C_0}{C_t}$ = ln $\frac{P_0}{P_t}$

Trong đó, C_0; C_t là nồng độ chất tại thời điểm ban đầu và thời điểm t.

P_0; P_t là áp suất chất tại thời điểm ban đầu và thời điểm t (Đối với chất khí).

Phương trình: **:** k × t= ln $\frac{C_0}{C_t}$ = ln $\frac{P_0}{P_t}$ được gọi là phương trình động học của phản ứng.

Tại nhiệt độ T_2 khác nhiệt độ T_1 ban đầu, ta có: $ln\ \frac{k_2}{k_1} = \sim - \frac{E_a}{R}\ (\frac{1}{T_2} - \frac{1}{T_1})$

Trong đó, k_1 ,k_2 là hằng số tốc độ của phản ứng tại **T_1 ,T_2** ;

E_a là năng lượng hoạt hoá của phản ứng

R: Hằng số (= 8,314 J/K).

T_1 ,T_2 : nhiệt độ (T = t°C +273) K

Bằng cách tính được gần đúng năng lượng hoạt hoá, người ta dự đoán được khả năng xảy ra và có các biện pháp giúp phản ứng dễ xảy ra hơn.

Sunfuryl chloride (SO_2Cl_2) được sử dụng rộng rãi trong công nghiệp. Sunfuryl chloride là một chất lỏng không màu, có mùi cay, sôi ở 70°C. Khi nhiệt độ trên 70°C nó sẽ phân hủy tạo thành SO_2 và Cl_2 theo phản ứng: $SO_2Cl_{2(k)}$ ⟶ ~$SO_{2\ (k)}$ ~ + ~ $Cl_{2\ (k)}$

Khi nghiên cứu động học của phản ứng trên, cho thấy: Trong một bình kín thể tích không đổi chứa $SO_2Cl_{2(k)}$ được giữ ở nhiệt độ 375K. Quá trình phân hủy $SO_2Cl_{2(k)}$ được theo dõi bằng sự thay đổi áp suất trong bình. Kết quả thu được như sau:

Thời gian, t(s)	0	2500	5000	7500	10000
Áp suất, P(atm)	1,000	1,053	1,105	1,152	1,197

Trả lời các câu 103, 104, 105 dưới đây.

Câu 103 : Phát biểu nào sau đây là **sai**?

A. Động học hóa học nghiên cứu sự thay đổi nồng độ của chất phản ứng và sản phẩm theo thời gian, giúp xác định tốc độ và cơ chế phản ứng.

B. Bậc của phản ứng luôn phụ thuộc vào các yếu tố như nhiệt độ và nồng độ chất phản ứng ban đầu.

C. Hằng số tốc độ k là một yếu tố không thay đổi trong suốt quá trình phản ứng, miễn là nhiệt độ được giữ ổn định.

D. Phản ứng SO_2Cl_2 phân hủy tạo thành SO_2 và Cl_2 trong điều kiện nhiệt độ cao có thể được nghiên cứu thông qua sự thay đổi áp suất trong bình kín.

Câu 104 : Giá trị hằng số tốc độ của phản ứng ở 375K là bao nhiêu, giả sử phản ứng trên là phản ứng bậc 1?

A. $2,066 .10^{-5}s^{-1}$.

C. $2,197 .10^{-5} s^{-1}$.

B. $1,997 .10^{-5}s^{-1}$.

D. $1,266 .10^{-5}s^{-1}$.

Câu 105 : Nếu phản ứng trên được tiến hành ở 385K, áp suất của bình sau 1 giờ là 1,55 atm. Năng lượng hoạt hoá của phản ứng phân huỷ trên là:

A. $277,5 \sim kJ.mol^{-1}$

C. $154,7 \sim kJ.mol^{-1}$

B. $- 277,5 \sim kJ.mol^{-1}$

D. $1,55.10^{-3} \sim kJ.mol^{-1}$

Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu sau:

Đồng hồ đo điện đa năng là thiết bị hữu ích trong trường học, được sử dụng để đo và kiểm tra các thông số điện cơ bản như điện áp, dòng điện, điện trở, tần số và nhiệt độ. Thiết bị này có thiết kế nhỏ gọn, dễ sử dụng, cho phép học sinh thực hành các phép đo điện một cách an toàn và chính xác.



Trả lời cho các câu 106, 107, 108 dưới đây:

Câu 106 : Để dùng đồng hồ với chức năng đo hiệu điện thế thì dây điện cần cắm vào những vị trí nào của đồng hồ?

A. VT 1 và 2.

B. VT 1 và 3.

C. VT 2 và 3.

D. VT 1, 2 và 3.

Câu 107 : Ở thang đo điện áp 1 chiều DC, đồng hồ DT830B ở hình 4.1 có những thang đo: 200mV, 2000mV, 20V, 200V, 1000V. Khi cần đo điện áp khoảng 24 V thì ta nên điều chỉnh núm vặn về vị trí nào?

A. 200 mV.

B. 2000 mV.

C. 20 V.

D. 200 V.

Câu 108 : Để dùng đồng hồ với chức năng đo cường độ dòng điện ở mức khoảng 2A thì dây điện cần cắm vào những vị trí nào của đồng hồ?

A. VT 1 và 2

B. VT 1 và 3.

C. VT 2 và 3.

D. VT 1, 2 và 3.

Sử dụng thông tin trong văn bản sau để trả lời 3 câu hỏi tiếp theo

Cá Tầm một trong những loài hải sản có giá trị kinh tế cao. Cá Tầm được nuôi trồng phổ biến tại những vùng có khí hậu mát, lạnh trong môi trường nước chảy liên tục. Trứng cá tầm là một trong những loại thực phẩm cao cấp, có giá cao trong sản xuất thương phẩm.

Tuy nhiên trong chăn nuôi cá tầm cần kiểm soát những điều kiện về nguồn nước rất chặt chẽ, ví dụ như: nhiệt độ nước, nồng độ amoniac, hàm lượng oxy hòa tan,... Trong hình dưới đây thống kê nhiệt độ (oC) trục hoành và biến động số lượng cá thể (con) trục tung trong 10m2 mặt nước.



Trả lời cho các câu 109, 110, 111 dưới đây:

Câu 109 (: Khoảng nhiệt độ từ 10 – 16°C và khoảng nhiệt độ từ 20 – 26°C được gọi là:

A. Khoảng chống chịu trên – Khoảng thuận lợi.

B. Khoảng chống chịu dưới – Khoảng thuận lợi.

C. Khoảng chống chịu – Khoảng sinh trưởng.

D. Khoảng kìm hãm – Khoảng sinh trưởng.

Câu 110 : Hàm lượng oxy hòa tan, nhiệt độ được gọi là:

A. Một nhân tố chống chịu.

B. Một nguồn sống.

C. Một điều kiện sống.

D. Một nhân tố sinh thái.

Câu 111 : Các loài cá được xếp vào nhóm động vật biến nhiệt, vật nhóm động vật biến nhiệt có đặc điểm gì?

A. Nhiệt độ cơ thể được giữ ổn định dù nhiệt độ môi trường thay đổi.

B. Nhiệt độ cơ thể tăng hoặc giảm để bằng với nhiệt độ môi trường.

C. Nhiệt độ cơ thể thay đổi phụ thuộc vào nhiệt độ của môi trường.

D. Nhiệt độ cơ thể không bị phụ thuộc bởi nhiệt độ của môi trường.

Đọc tư liệu dưới đây và trả lời 3 câu hỏi bên dưới:

Nhật Bản là quốc gia đông dân, năm 2020 là 126,2 triệu người. Tỉ lệ gia tăng dân số thấp và có xu hướng giảm. Cơ cấu dân số già, số dân ở nhóm 0 đến 14 tuổi chiếm 12%, và nhóm

trên 65 chiếm 29% tổng dân số (năm 2020). Mật độ dân số cao, phân bố tập trung ở các thành phố và các vùng đồng bằng ven biển.

(Nguồn: Tổng hợp từ Niên giám thống kê)

Trả lời cho các câu 112, 113, 114 dưới đây:

Câu 112 : Vì sao dân số của Nhật Bản có xu hướng tập trung ở khu vực đồng bằng ven biển?

A. Khu vực trung tâm địa hình chủ yếu là đồi núi.

B. Khu vực trung tâm có nhiều thiên tai.

C. Do lịch sử khai thác lãnh thổ.

D. Do chính sách quy hoạch của nhà nước.

Câu 113 : Dân số trong độ tuổi lao động của Nhật Bản (2020) chiếm bao nhiêu tỉ trọng trong tổng dân số của Nhật Bản (2020)?

A. 39%. **B.** 49%. **C.** 59%. **D.** 69%.

Câu 114 : Dân số trong độ tuổi 0 đến 14 tuổi của Nhật Bản là bao nhiêu triệu người?

A. 15,2. **B.** 15,1. **C.** 1,52. **D.** 1,51.

Đọc tư liệu dưới đây và trả lời các câu hỏi

"Sự hình thành hệ thống xã hội chủ nghĩa do Liên Xô đứng đầu và ảnh hưởng của Liên Xô làm thay đổi tương quan chính trị, quân sự và ngoại giao trên thế giới. Liên Xô được coi như trụ cột của sự nghiệp đấu tranh vì độc lập dân tộc, dân chủ và hòa bình thế giới. Phong trào giải phóng dân tộc phát triển như vũ bão cùng với phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân và nhân dân lao động trong các nước tư bản đã làm suy yếu chủ nghĩa đế quốc. Để đối phó lại, các nước đế quốc đã tìm cách liên minh phản công lại lực lượng cách mạng trên phạm vi toàn thế giới. Mâu thuẫn giữa các lực lượng hòa bình, dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội do Liên Xô đứng đầu với các nước đế quốc và lực lượng đồng minh do Mỹ đứng đầu ngày càng trở nên gay gắt. Vừa mới ra đời, nước Việt Nam dân chủ cộng hòa đã bị chủ nghĩa đế quốc và các thế lực phản động liên kết với nhau bao vây, chống phá từ nhiều phía."

(Đinh Thị Thu Cúc: Lịch sử Việt Nam, tập 10, (2017) NXB Khoa học xã hội, trang 24)

Trả lời cho các câu 115, 116, 117 dưới đây:

Câu 115 : Nội dung nào sau đây là khó khăn của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa khi vừa ra đời (1945)?

A. Bị chủ nghĩa đế quốc bao vây, chống phá từ nhiều phía.

B. Phe xã hội chủ nghĩa còn yếu cả về thế lực và sức mạnh.

C. Phát xít Nhật đã liên kết với Pháp để xâm lược Nam Bộ.

D. Cách mạng chưa có lực lượng vũ trang, vũ khí thiếu thốn.

Câu 116 : Sau Chiến tranh thế giới thứ hai mâu thuẫn giữa Mỹ và Liên Xô ngày càng gay gắt vì lý do nào sau đây?

A. Không thống nhất phạm vi đóng quân của Mỹ.

B. Mâu thuẫn về mục tiêu và đường lối chiến lược.

C. Liên Xô chưa trả xong các khoản nợ chiến tranh.

D. Mỹ thành lập nhiều tổ chức liên minh quân sự.

Câu 117 : Nhận định nào sau đây phản ánh đúng đặc điểm tình hình nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa sau cách mạng tháng Tám năm 1945?

A. Đứng trước muôn vàn khó khăn, đơn độc chiến đấu trong vòng vây.

B. Các nước xã hội chủ nghĩa anh em viện trợ về vật chất và tinh thần.

C. Kẻ thù nguy hiểm nhất của cách mạng Việt Nam là quân Anh,Tưởng.

D. Khó khăn về tài chính là ưu tiên giải quyết của Chính phủ Việt Nam.

Đọc tư liệu dưới đây và trả lời các câu hỏi

Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều chính sách nhằm phát triển số lượng và nâng cao chất lượng giáo dục cho trẻ em, học sinh, sinh viên các dân tộc thiểu số rất ít người (dưới 10.000 người). Các chính sách tiêu biểu bao gồm: Quyết định số 2123/QĐ-TTg về Đề án Phát triển giáo dục cho dân tộc thiểu số rất ít người (giai đoạn 2010-2015) và Nghị định số 57/2017/NĐ-CP quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập. Kết quả thực

hiện: cơ sở vật chất trường, lớp tại các thôn, bản có học sinh dân tộc thiểu số rất ít người được cải thiện; đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục được nâng cao chất lượng.

Trả lời cho các câu 118, 119, 120 dưới đây:

Câu 118 : Mục tiêu chính của các chính sách giáo dục đối với dân tộc thiểu số rất ít người là gì?

A. Đào tạo đội ngũ lãnh đạo từ các dân tộc thiểu số

B. Phát triển số lượng và nâng cao chất lượng giáo dục

C. Giảm chi phí xây dựng trường lớp

D. Tăng số lượng giáo viên từ các dân tộc khác

Phương pháp giải

Căn cứ bài đọc hiểu, phân tích

Giải chi tiết

Phát triển số lượng và nâng cao chất lượng giáo dục

Câu 119 : Theo Nghị định số 57/2017/NĐ-CP, đối tượng nào được hỗ trợ học tập?

A. Tất cả học sinh dân tộc thiểu số

B. Trẻ em, học sinh, sinh viên các dân tộc thiểu số rất ít người (dưới 10.000 người)

C. Học sinh ở vùng sâu, vùng xa

D. Sinh viên đại học thuộc khu vực khó khăn

Phương pháp giải

Căn cứ bài đọc hiểu, phân tích

Giải chi tiết

Trẻ em, học sinh, sinh viên các dân tộc thiểu số rất ít người (dưới 10.000 người)

Câu 120 : Thành tựu nào đạt được từ các chính sách phát triển giáo dục cho dân tộc thiểu số rất ít người?

A. Giảm tỉ lệ thất nghiệp ở vùng dân tộc thiểu số

B. Xây dựng cơ sở vật chất trường lớp và nâng cao chất lượng giáo viên

C. Tăng số lượng trường đại học ở vùng dân tộc thiểu số

D. Đào tạo nghề cho học sinh dân tộc thiểu số

Phương pháp giải

Căn cứ bài đọc hiểu, phân tích

Giải chi tiết

Xây dựng cơ sở vật chất trường lớp và nâng cao chất lượng giáo viên